



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM,
KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN
Số: HQ.3K.25.03101

Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản
chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thức ăn chăn nuôi
và thức ăn thủy sản:

Tên sản phẩm	: Khô dầu hạt cải (Canola Extraction Pellets)
Số lượng/ khối lượng	: Hàng xá/ 6.711.308 kg
Hãng, nước sản xuất	: Không có thông tin về nhà sản xuất/Canada
Thuộc lô hàng nhập khẩu	
Hợp đồng số	: S006923.0000 ngày 01/7/2025; S006924.0000 ngày 01/7/2025
Hóa đơn số	: C1-SI2500685 ngày 14/7/2025; C1-SI2500686 ngày 14/7/2025
Hợp đồng số	: S006852.0000 ngày 06/6/2025;
Hóa đơn số	: C1-SI2500641 ngày 01/7/2025;
Vận đơn số	: VANTOT025007
Ngày sản xuất	: Không xác định
Giấy đăng ký kiểm tra chất lượng	: 5341/HQ-GDK-TTKN ngày 17/7/2025 (Mã hồ sơ: BNNPTNT29250037570)
Đơn vị được cấp	: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CHẾ BIẾN LOUIS DREYFUS COMPANY VIỆT NAM Địa chỉ: Lô A11, KCN Trà Đa, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam
Phương thức đánh giá	: Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật	: QCVN 01-190:2020/BNNPTNT; sửa đổi 1-2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT
Có giá trị đến ngày	: Không xác định

Quyết định chứng nhận
Số: 1926 /QĐ-TTKN
Ngày 04 tháng 8 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Thanh Tùng





TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Tp. Cần Thơ
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 078 291 7168
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
ANALYTICAL REPORT
Số/No.: 10198/2025/KN-HQ

Tên khách hàng/Customer name ⁽¹⁾ : Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản Vùng II
Địa chỉ/Address ⁽¹⁾ : 135A Pasteur, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh
Người gửi mẫu/Delivered by ⁽¹⁾ : Vũ Thành
Mô tả mẫu/Sample description ⁽¹⁾ : Nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản và chăn nuôi
Mã số mẫu/Sample code : 284625072065
Ngày nhận mẫu/Receiving date : 30/07/2025
Ngày phân tích/Analysing date : 30/07/2025

Tên mẫu/ Sample name ⁽¹⁾	Chỉ tiêu/ Parameters ⁽¹⁾	ĐVT/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp thử/ Test method
0725481/hqv2 KHÔ DẦU HẠT CẢI - CANOLA EXTRACTION PELLETS (NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT THỨC ĂN CHĂN NUÔI VÀ THỦY SẢN) BNNPTNT29250037570	Aflatoxin B1	µg/kg (LOQ=1)	KPH	TCVN 9126:2011
	Protein thô (*)(**)	%	40,0	TCVN 4328-2:2011

[Signature]

Cần Thơ, ngày/date: 01/08/2025

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR



[Signature]

Ghi chú/ Note:

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (**) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- ⁽¹⁾ Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.

[Signature]